

# VAI TRÒ CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG BẢO VỆ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Diệp Thành Nguyên<sup>1</sup>

## ABSTRACT

*A trade union is a large political and social organization of the working class voluntarily established under the leadership of the Vietnamese Communist Party. It represents Vietnamese workers, is part of the political system of Vietnam and brings the benefits of socialism to workers.*

*In the scope of this paper, we will get to know the role of the trade union in protecting the rights and legitimate interests of the workers.*

**Keywords:** Trade union, workers, rights and legitimate interests

**Title:** The role of the trade union in protecting the rights and legitimate interests of the workers

## TÓM TẮT

Công đoàn là tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn của giai cấp công nhân và của người lao động Việt Nam (gọi chung là người lao động) tự nguyện lập ra dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; là thành viên trong hệ thống chính trị của xã hội Việt Nam; là trường học chủ nghĩa xã hội của người lao động.

Trong phạm vi bài viết này, chúng ta sẽ tìm hiểu về vai trò của công đoàn trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

**Từ khóa:** Công đoàn, người lao động, quyền và lợi ích hợp pháp

## 1 MỞ ĐẦU

Đường lối phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa đã khơi dậy tiềm năng của đất nước, thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển. Tuy nhiên, mặt trái của nền kinh tế thị trường đã tạo ra nhiều mâu thuẫn so với bản chất của xã hội xã hội chủ nghĩa. Đó là xu thế phân hoá giàu nghèo, tâm lý sùng bái đồng tiền, sự cạnh tranh sống còn giữa các doanh nghiệp; cơ chế thị trường cũng là mảnh đất nảy sinh chủ nghĩa cá nhân, tạo cơ hội cho một bộ phận bất chấp lợi ích tập thể, lợi ích cộng đồng, tìm mọi cách mưu lợi cho bản thân, điều này dẫn đến quyền và lợi ích của người lao động luôn bị đe dọa, xâm hại. Vì thế, Đảng và Nhà nước đã có nhiều quy định thành lập nên nhiều cơ quan, tổ chức có thẩm quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, trong đó công đoàn là một tổ chức có mối quan hệ gần gũi và có những hoạt động thiết thực, có hiệu quả để bảo vệ người lao động.

Nhằm giúp đọc giả hiểu rõ hơn về công đoàn, trong giới hạn của phạm vi bài viết này, tác giả sẽ trình bày về tổ chức và hoạt động của công đoàn, mà trọng tâm là về vai trò của công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

<sup>1</sup> Khoa Luật – Đại học Cần Thơ

## 2 KHÁI NIỆM, TÍNH CHẤT, CHỨC NĂNG CỦA CÔNG ĐOÀN

### 2.1 Khái niệm Công đoàn

Theo Điều 10 Hiến pháp 1992: *Công đoàn là tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp công nhân và của người lao động cùng với cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội chăm lo và bảo vệ quyền lợi của cán bộ, công nhân, viên chức và những người lao động khác; tham gia quản lý Nhà nước và xã hội, tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế; giáo dục cán bộ, công nhân, viên chức và những người lao động khác xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.*

Như vậy, công đoàn là tổ chức chính trị - xã hội, là tổ chức quần chúng rộng lớn nhất của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Công đoàn xuất hiện khi giới công nhân biết ý thức về sức mạnh tập thể và biết chăm lo bảo vệ quyền lợi cho chính mình. Sự phát triển của công đoàn gắn liền với sự lớn mạnh của giai cấp công nhân, với sự phát triển của công nghiệp, kỹ nghệ và sự liên kết của giới những người chủ.

### 2.2 Tính chất của Công đoàn

Trước hết, *công đoàn mang tính chất giai cấp của giai cấp công nhân.* Giai cấp công nhân là cơ sở xã hội để hình thành, tồn tại và phát triển của tổ chức công đoàn. Nhấn mạnh tính chất giai cấp của công đoàn có ý nghĩa để hiểu đúng vị trí, vai trò của công đoàn trong xã hội. Công đoàn là thành viên của hệ thống chính trị, hoạt động của công đoàn mang tính chất chính trị và tính chất xã hội. Công đoàn không phải là cơ quan nhà nước, không phải là tổ chức mang tính chất đảng phái.

Bên cạnh đó, *công đoàn là một tổ chức mang tính chất quần chúng.* Khác với Nhà nước, Công đoàn là hình thức tổ chức mang tính chất liên hiệp công nhân, lao động theo nghề nghiệp dựa trên nguyên tắc tự nguyện. Khác với Đảng, công đoàn là hình thức tổ chức quần chúng của công nhân và người lao động và chính đặc điểm này mà từ khi ra đời tổ chức công đoàn đã có đặc trưng là tổ chức quần chúng.

Hai tính chất của công đoàn có mối quan hệ gắn bó với nhau. Nếu chỉ coi trọng tính chất giai cấp thì về mặt tổ chức sẽ bị bó hẹp, tự thu mình lại và trên thực tế sẽ khó tồn tại đúng với bản chất của tổ chức công đoàn. Ngược lại, nếu chỉ coi trọng tính chất quần chúng thì sẽ dẫn đến xa rời mục tiêu chính trị, biến thành phường hội, sai lệch phương hướng hành động cách mạng và cũng không đúng với bản chất công đoàn cách mạng.

### 2.3 Chức năng của Công đoàn

Chức năng của công đoàn biểu hiện một cách khái quát về phạm vi hoạt động, mục đích hoạt động và sự định hướng trong hoạt động của các cấp trong tổ chức công đoàn. Các chức năng của công đoàn bao gồm :

- Chức năng bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của công nhân và người lao động;
- Chức năng tổ chức giáo dục, vận động công nhân và người lao động;

- Chức năng đại diện cho người lao động tham gia quản lý kinh tế xã hội, quản lý Nhà nước.

Từ các chức năng đó có thể xác định được các nhiệm vụ chung và những nhiệm vụ cụ thể cho từng cấp công đoàn ở từng lĩnh vực phù hợp.

### **3 NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC VÀ HỆ THỐNG TỔ CHỨC CỦA CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM**

#### **3.1 Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam**

Công đoàn tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, với nội dung cơ bản như sau:

- Cơ quan lãnh đạo các cấp của công đoàn đều do bầu cử lập ra.
- Quyền quyết định cao nhất của mỗi cấp công đoàn thuộc về Đại hội công đoàn cấp đó. Giữa hai kỳ Đại hội, cơ quan lãnh đạo là Ban Chấp hành.
- Ban Chấp hành Công đoàn các cấp hoạt động theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức.
- Nghị quyết của công đoàn các cấp được thông qua theo đa số và phải được thi hành nghiêm chỉnh.
- Khi mới thành lập hoặc tách nhập tổ chức công đoàn, công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ định Ban Chấp hành Công đoàn lâm thời. Thời gian hoạt động của Ban chấp hành lâm thời không quá 12 tháng.

#### **3.2 Hệ thống tổ chức của Công đoàn Việt Nam**

Hệ thống tổ chức công đoàn Việt Nam bao gồm các cấp cơ bản sau:

- Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam
- Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và công đoàn ngành trung ương
- Công đoàn cấp trên cơ sở. Công đoàn cấp trên cơ sở gồm: Công đoàn ngành địa phương; Công đoàn Tổng Công ty; Liên đoàn lao động huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Công đoàn cơ quan một số Bộ, Ban của Đảng, Đoàn thể Trung ương; công đoàn một số Sở ở địa phương; công đoàn khu công nghiệp tập trung; khu chế xuất và cấp tương đương.
- Công đoàn cơ sở, công đoàn lâm thời và nghiệp đoàn. Công đoàn cơ sở và nghiệp đoàn được tổ chức theo 4 loại hình gồm: Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn không có tổ công đoàn, tổ nghiệp đoàn; Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn có tổ công đoàn, tổ nghiệp đoàn; Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn có công đoàn bộ phận, nghiệp đoàn bộ phận, kế tiếp có tổ công đoàn, tổ nghiệp đoàn; Công đoàn cơ sở có công đoàn cơ sở thành viên.

## **4 VAI TRÒ CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG VIỆC BẢO VỆ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG**

### **4.1 Vai trò của Công đoàn trong ký kết thoả ước lao động tập thể**

*Thoả ước lao động tập thể là văn bản thoả thuận giữa tập thể lao động và người sử dụng lao động về các điều kiện lao động và sử dụng lao động, quyền lợi và nghĩa vụ của hai bên trong quan hệ lao động (Điều 44 Bộ luật Lao động).*

Theo quy định thì công đoàn là một trong hai chủ thể tham gia xây dựng thoả ước lao động tập thể. Nội dung thoả ước lao động tập thể bao gồm những cam kết về việc làm, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, tiền lương, tiền thưởng, định mức lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động và bảo hiểm xã hội đối với người lao động. Nhà nước khuyến khích các bên ký kết thoả ước lao động tập thể với những quy định có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật lao động.

Thoả ước lao động tập thể là công cụ pháp lý mà công đoàn sử dụng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể lao động. Thông qua những nội dung quy định trong thoả ước lao động tập thể, người sử dụng lao động và người lao động trong các doanh nghiệp có cơ sở tôn trọng quyền lợi của nhau, có tác dụng khuyến khích và phát huy tính dân chủ trong các đơn vị sản xuất kinh doanh, tạo nền tảng pháp lý bảo vệ người lao động.

### **4.2 Vai trò của Công đoàn trong bảo đảm tiền lương và thu nhập của người lao động**

*Tiền lương được hiểu là số lượng tiền tệ mà người sử dụng lao động trả cho người lao động khi người lao động hoàn thành công việc theo chức năng, nhiệm vụ do pháp luật quy định, hoặc do hai bên đã thoả thuận trong hợp đồng lao động.*

Điều mà người lao động quan tâm trên hết khi tham gia vào quan hệ lao động không gì khác hơn là tiền lương và thu nhập. Điều 55 Bộ luật lao động quy định: tiền lương của người lao động do hai bên thoả thuận trong hợp đồng lao động và được trả theo năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả công việc và mức lương không được thấp hơn mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định.

Để đảm bảo cho công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp thực hiện tốt vai trò này, Điều 57 Bộ luật lao động quy định "khi xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động, người sử dụng lao động phải tham khảo ý kiến của Ban chấp hành công đoàn cơ sở". Như vậy, công đoàn cơ sở cần chủ động nghiên cứu đặc điểm sản xuất, quy trình công nghệ, tổ chức lao động để góp ý kiến với Ban Giám đốc lựa chọn hình thức trả lương hợp lý.

### **4.3 Vai trò của Công đoàn trong tham gia giải quyết việc làm và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động**

Việc làm, đời sống, chế độ chính sách đối với người lao động là một trong những mối quan tâm hàng đầu của tổ chức công đoàn. Khoản 2 Điều 2 Luật công đoàn quy định: Công đoàn đại diện và tổ chức người lao động tham gia quản lý cơ quan đơn vị, tổ chức, quản lý kinh tế xã hội, quản lý Nhà nước; trong phạm vi chức năng của mình, thực hiện quyền kiểm tra giám sát hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật. Để thực hiện quyền này, công đoàn đã tiến hành tham

gia giám sát việc tuyển dụng lao động, kiểm tra việc xây dựng những tiêu chuẩn tuyển dụng, số lượng và chất lượng lao động cần tuyển dụng để đáp ứng yêu cầu công việc, kiểm tra việc thực hiện quy trình, thủ tục tuyển dụng, giao kết hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo quyền lợi của người lao động.

Để tránh việc người sử dụng lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động một cách tùy tiện, khoản 2 Điều 17 Bộ luật lao động quy định nếu người sử dụng lao động thấy cần cho nhiều người lao động thôi việc trong trường hợp thay đổi cơ cấu hoặc công nghệ thì phải công bố danh sách, căn cứ vào nhu cầu của doanh nghiệp, tay nghề, hoàn cảnh gia đình và những yếu tố khác của từng người để lần lượt cho thôi việc sau khi đã trao đổi nhất trí với Ban chấp hành công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp. Việc cho thôi việc chỉ được tiến hành sau khi đã báo cho cơ quan lao động địa phương biết. Trong những trường hợp người sử dụng lao động được phép đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động thì trước khi chấm dứt hợp đồng lao động người sử dụng lao động phải trao đổi nhất trí với Ban chấp hành công đoàn cơ sở.

Người sử dụng lao động được quyền tạm đình chỉ công việc của người lao động trong trường hợp cần thiết theo luật định. Tuy nhiên, *trước khi quyết định tạm đình chỉ công việc của người lao động, người sử dụng lao động phải tham khảo ý kiến của Ban chấp hành công đoàn cơ sở*. Điều này khẳng định tổ chức công đoàn cơ sở là tổ chức của người lao động, đại diện cho tập thể lao động và thiết thực bảo vệ quyền lợi của người lao động.

#### **4.4 Vai trò của Công đoàn trong kỷ luật lao động và xử lý kỷ luật lao động**

Với sự đông đảo của lực lượng công nhân lao động, yêu cầu thống nhất trong sản xuất và đảm bảo một trật tự lao động chung nên người sử dụng lao động cần lập nên quy chế kỷ luật chung cho toàn doanh nghiệp, đó là kỷ luật lao động. *Kỷ luật lao động là những quy định về việc tuân theo thời gian, công nghệ và điều hành sản xuất, kinh doanh thể hiện trong nội quy lao động; doanh nghiệp sử dụng từ 10 lao động trở lên phải có nội quy lao động bằng văn bản*.

Kỷ luật lao động thể hiện trong bản nội quy của doanh nghiệp do người sử dụng lao động ban hành. Tuy nhiên, người lao động lại là đối tượng chủ yếu phải thực hiện bản nội quy ấy. Công đoàn với tư cách là đại diện tập thể người lao động có quyền tham gia góp ý kiến xây dựng dự thảo nội quy lao động. Trước khi ban hành nội quy lao động, người sử dụng lao động phải tham khảo ý kiến của Ban chấp hành công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp (khoản 2 Điều 82 Bộ luật lao động).

Việc xử lý kỷ luật lao động mặc dù thuộc thẩm quyền của người sử dụng lao động song do việc xử lý kỷ luật lao động là một việc hệ trọng có liên quan đến danh dự, việc làm của người lao động. Đồng thời để bảo vệ lợi ích chính đáng của người lao động và nâng cao hiệu quả giáo dục người vi phạm, pháp luật lao động quy định khi xem xét kỷ luật bắt buộc phải có mặt đương sự và phải có sự tham gia của Ban chấp hành công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp và cũng yêu cầu người sử dụng lao động phải chứng minh được lỗi của người lao động trước khi tiến hành xử lý vi phạm kỷ luật lao động.

Để bảo vệ cho cán bộ công đoàn cơ sở ở các doanh nghiệp, pháp luật quy định trong trường hợp người sử dụng lao động sa thải, đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với Ủy viên Ban chấp hành công đoàn cơ sở thì phải có thoả thuận với Ban chấp hành công đoàn cơ sở; nếu sa thải, đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với Chủ tịch Ban chấp hành công đoàn cơ sở thì phải có thoả thuận với tổ chức công đoàn cấp trên.

#### **4.5 Vai trò của Công đoàn trong bảo đảm an toàn lao động – vệ sinh lao động và bảo hiểm xã hội**

Bảo đảm an toàn lao động và vệ sinh lao động luôn là nội dung rất quan trọng của pháp luật lao động, là một biện pháp chủ yếu về cải thiện điều kiện lao động.

Trong phạm vi chức năng và quyền hạn của mình, công đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo hộ lao động. Khi phát hiện nơi làm việc có dấu hiệu nguy hiểm đến tính mạng người lao động, công đoàn có quyền yêu cầu người có trách nhiệm thực hiện ngay các biện pháp bảo đảm an toàn lao động.

*Về bảo hiểm xã hội*, dưới góc độ pháp lý, bảo hiểm xã hội là một chế định bảo vệ người lao động, sử dụng nguồn tiền đóng góp của người lao động, người sử dụng lao động và được sự tài trợ, bảo hộ của Nhà nước nhằm trợ cấp vật chất cho người được bảo hiểm trong trường hợp bị giảm hoặc mất thu nhập bình quân do ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thai sản, hết tuổi lao động theo quy định của pháp luật hoặc khi chết.

Bảo hiểm xã hội có ý nghĩa rất lớn trong đời sống của người lao động. Chính vì vậy, công đoàn cơ sở với tư cách là đại diện cho người lao động được pháp luật trao quyền: *trong phạm vi chức năng của mình, công đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật về hợp đồng lao động, tuyển dụng lao động, cho thôi việc, tiền lương, tiền thưởng, bảo hộ lao động, bảo hiểm xã hội và các chính sách khác liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích của người lao động* (Điều 9 Luật công đoàn).

#### **4.6 Vai trò của Công đoàn trong tham gia giải quyết tranh chấp lao động và đình công**

Tranh chấp lao động và đình công là phản ứng cao nhất của người lao động đối với người sử dụng lao động khi những quyền và lợi ích chính đáng của họ bị xâm phạm.

Theo khoản 4 Điều 158 Bộ luật lao động thì trong quá trình tranh chấp lao động phải có sự tham gia của đại diện công đoàn và đại diện người sử dụng lao động. Đây là một quyền mang tính nguyên tắc, là yếu tố bắt buộc thể hiện vai trò của công đoàn trong việc giải quyết tranh chấp lao động.

*Đình công là đấu tranh có tổ chức của tập thể lao động trong doanh nghiệp hay một bộ phận cơ cấu của doanh nghiệp bằng cách cùng nhau nghỉ việc nhằm yêu cầu người sử dụng lao động đáp ứng những quyền và lợi ích hợp pháp phát sinh trong quan hệ lao động.*

Có thể nói đình công là biện pháp trực tiếp, mạnh mẽ nhất của người lao động để yêu cầu người sử dụng lao động phải thực hiện đúng các nghĩa vụ theo quy định, nhất là đòi thoả mãn nhưng yêu sách của người lao động về tiền lương, điều kiện

làm việc và nhưng đảm bảo xã hội nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ. Tập thể người lao động chỉ được tiến hành đình công khi tranh chấp lao động giữa tập thể lao động và người sử dụng lao động đã được giải quyết theo trình tự giải quyết tranh chấp lao động mà họ vẫn không thoả mãn. Theo quy định thì công đoàn cơ sở là tổ chức duy nhất có quyền khởi xướng và lãnh đạo cuộc đình công.

## **5 NHỮNG KIẾN NGHỊ NHẪM PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG BẢO VỆ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG**

### **5.1 Nhận xét về thực trạng hoạt động của công đoàn cơ sở**

#### *5.1.1 Mặt mạnh*

Hoạt động công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp ngày càng có nhiều tiến bộ và đạt được nhiều thành tựu thể hiện ở các mặt sau đây:

- Công đoàn cơ sở thể hiện được vai trò nòng cốt trong việc phát huy dân chủ, đoàn kết nội bộ, hạn chế được số vụ tiêu cực.
- Công đoàn cơ sở tổ chức nhiều loại hình văn hóa văn nghệ - thể dục thể thao, hội thi, hội thảo đa dạng, phong phú và hấp dẫn, được đông đảo người lao động hưởng ứng.
- Phong trào thi đua lao động sản xuất, các hoạt động xã hội được người lao động tích cực hưởng ứng, làm tăng thêm vị thế của tổ chức Công đoàn trong đời sống xã hội.
- Công tác phát triển đoàn viên mới, thành lập công đoàn cơ sở, thành lập Câu lạc bộ Nữ công, công tác thông tin báo cáo được các cấp công đoàn quan tâm thực hiện khá tốt.

#### *5.1.2 Những mặt hạn chế*

Bên cạnh những thành tựu đạt được như nêu trên, trong hoạt động của công đoàn còn một số mặt hạn chế, cụ thể:

- Công tác tuyên truyền giáo dục của Công đoàn đối với người lao động chưa mang lại hiệu quả cao, nhất là ở các doanh nghiệp ngoài quốc doanh; hình thức và nội dung tuyên truyền chưa thật sự phù hợp với điều kiện làm việc của người lao động; việc nắm bắt tư tưởng, tâm tư nguyện vọng của người lao động từng lúc, từng nơi chưa kịp thời.
- Các phong trào thi đua tuy có phát triển nhưng chưa đều khắp. Hình thức thi đua chưa thật sự rõ nét; mục tiêu, nội dung thi đua còn chung chung.
- Vai trò Công đoàn trong việc thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ và tham gia quản lý, giám sát từng lúc, từng nơi chưa được thể hiện.
- Chất lượng hoạt động ở một số công đoàn cơ sở còn yếu về nghiệp vụ, hạn chế về hạn chế, chưa nắm các kỹ năng về hoạt động của công đoàn cơ sở và cán bộ công đoàn còn ngại va chạm.

- Nội dung sinh hoạt một số Ban Nữ công cơ sở chưa hấp dẫn, công tác tuyên truyền giáo dục về giới chưa được sự hỗ trợ tích cực của người sử dụng lao động, nên hoạt động một số Câu lạc bộ Nữ công chưa phát huy tốt.

## **5.2 Những kiến nghị nhằm phát huy vai trò của Công đoàn trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động**

Hiện nay, có nhiều yếu tố tích cực và tiêu cực đang tác động trực tiếp, gián tiếp đến tổ chức và hoạt động của công đoàn. Trong những năm tới, lực lượng lao động ở khu vực kinh tế ngoài quốc doanh sẽ tăng nhanh. Đây là cơ hội tốt để công đoàn phát triển lớn mạnh ngang tầm những nhiệm vụ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Tuy vậy, hoạt động công đoàn cũng sẽ gặp nhiều khó khăn trở ngại vì mối quan hệ lao động sẽ có những diễn biến phức tạp hơn. Tình hình này đã và đang đặt ra cho tổ chức công đoàn những yêu cầu đòi hỏi mạnh mẽ cả về tổ chức cũng như nội dung hoạt động. Muốn thực hiện tốt điều này, ngoài việc tự vận động của công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp, cần phải có sự hỗ trợ, đồng tình từ phía các cơ quan quản lý Nhà nước, công đoàn cấp trên và nhất là sự hỗ trợ của người sử dụng lao động.

Qua nghiên cứu và tìm hiểu thực tế, người viết xin đề xuất một số giải pháp mang tính tham khảo nhằm phát huy vai trò của công đoàn trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, cụ thể:

*Thứ nhất*, Công đoàn cấp trên, công đoàn cơ sở cần phải xác định nhiệm vụ của cấp mình; công đoàn cấp trên phải biết rõ số lượng doanh nghiệp mới thành lập để chỉ định Ban chấp hành công đoàn lâm thời kịp lúc; xây dựng kế hoạch tuyên truyền vận động người lao động vào tổ chức công đoàn; xây dựng tốt mối quan hệ với cơ quan chức năng để phối hợp thực hiện.

*Thứ hai*, Nhà nước cần chỉ đạo các cơ quan chức năng nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động, kiên quyết xử lý vi phạm. Đặc biệt tăng cường kiểm tra, giám sát nghiêm ngặt đối với vấn đề an toàn lao động và vệ sinh lao động trong các doanh nghiệp, công tác kiểm tra phải diễn ra thường xuyên và có hiệu quả không nên theo phong trào, hình thức.

*Thứ ba*, các cơ quan quản lý Nhà nước về lao động cần phải cải tiến và nâng cao chất lượng công tác đăng ký thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của các doanh nghiệp.

*Thứ tư*, các cơ quan quản lý Nhà nước về lao động và Liên đoàn lao động các cấp thường xuyên tổ chức các đợt học tập, kiểm tra và chứng nhận trình độ hiểu biết về pháp luật lao động đối với chủ doanh nghiệp, giám đốc doanh nghiệp, Chủ tịch công đoàn cơ sở, người phụ trách tổ chức của doanh nghiệp; đồng thời yêu cầu người sử dụng lao động cam kết tạo điều kiện cho người lao động được học tập luật lao động.

*Thứ năm*, trong chương trình đào tạo nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức, Chính phủ cần giành tỷ lệ thích đáng cho cán bộ công đoàn để đảm bảo cho cán bộ công đoàn có đủ năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

*Thứ sáu*, cần xây dựng quan hệ hợp tác giữa công đoàn và người sử dụng lao động. Công đoàn cơ sở bằng những hoạt động thiết thực của mình khuyến khích công



nhân làm việc có năng suất cao, có ý thức bảo vệ, giữ gìn tài sản của doanh nghiệp, ý thức tiết kiệm vật tư, nguyên liệu, thực sự chú trọng công tác giáo dục trong tập thể công nhân để đạt hiệu quả sản xuất. Trong quan hệ với ban Giám đốc, Ban chấp hành công đoàn cơ sở phải làm sao cho chủ doanh nghiệp nể trọng.

*Thứ bảy*, quy định về xử phạt hành chính về hành vi vi phạm quy định về tổ chức và hoạt động của Công đoàn theo Nghị định số 113/2004/NĐ-CP ngày 16/4/2004 của Chính phủ theo người viết thì chế tài còn nhẹ, do đó cần phải quy định theo hướng xử lý nghiêm khắc hơn.

*Thứ tám*, một vấn đề nan giải cho các công đoàn ngoài quốc doanh là kinh phí hoạt động. Những quy định về trích nộp kinh phí cho công đoàn cơ sở ngoài quốc doanh thường khó khăn trong thực hiện. Do đó, nên chăng quy định thêm các biện pháp chế tài nghiêm khắc hơn đối với các trường hợp trốn tránh không nộp hoặc nộp kinh phí công đoàn không đủ, không đúng hạn.

*Thứ chín*, cần có chính sách đảm bảo lợi ích kinh tế đối với cán bộ công đoàn cơ sở để họ tích cực hoạt động. Quy định cụ thể mức lương, phụ cấp cũng như các chế độ bồi dưỡng khác cho cán bộ công đoàn cơ sở theo hướng gắn quyền lợi với trách nhiệm.

*Thứ mười*, cần đưa thêm phần chế tài cụ thể vào Luật công đoàn, phải có những chế tài cụ thể cho từng loại vi phạm. Điều 18 Luật công đoàn chỉ quy định chung chung *người vi phạm các quy định của luật này tùy theo mức độ nhẹ hoặc nặng mà xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự*. Điều này dẫn đến nhiều bất cập khi giải quyết vi phạm vì mức độ nặng hoặc nhẹ rất khó xác định, gây thiếu thống nhất trong việc áp dụng hình phạt.

*Thứ mười một*, quá trình tổ chức đình công như hiện nay theo người viết là có quá nhiều công đoạn, cụ thể trước khi đình công Ban chấp hành công đoàn cơ sở phải lấy ý kiến của tập thể lao động, trao bằng yêu cầu cho người sử dụng lao động, gửi bằng thông báo cho cơ quan lao động cấp tỉnh, và liên đoàn lao động tỉnh, rồi sau đó mới có thể đình công. Như vậy, thủ tục đình công phải qua nhiều khâu rườm rà làm cho người lao động thiếu tin tưởng vào kết quả của cuộc đình công, trong khi quyền lợi của họ đang bị vi phạm. Vì vậy, cần xem xét và sửa đổi các quy định của Bộ luật lao động về đình công theo hướng đơn giản và khả thi hơn cho phù hợp với thực tiễn

*Thứ mười hai*, hằng năm nên tổ chức các cuộc gặp gỡ định kỳ giữa Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Tổng liên đoàn lao động Việt Nam với các Chủ tịch các công đoàn cơ sở để cán bộ công đoàn cơ sở có điều kiện trình bày những vướng mắc, những khó khăn trong thực tiễn công tác công đoàn ở cơ sở.

## 6 KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu về vai trò của công đoàn trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, có thể rút ra một số điểm chính sau:

- Công đoàn là tổ chức chính trị - xã hội, quan tâm, chăm lo và là chỗ dựa của người lao động. Vì thế, công đoàn cần có những hoạt động thiết thực chăm lo đời sống vật chất, bảo vệ quyền lợi, học tập rèn luyện nâng cao

nhận thức, tinh thần tương thân tương ái, giúp nhau lúc khó khăn ổn định cuộc sống gia đình; đồng thời công đoàn quan tâm đến đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân.

- Công đoàn là tổ chức phát huy tính dân chủ của người lao động.
- Công đoàn giáo dục công nhân về pháp luật lao động, pháp luật về công đoàn và bảo hiểm xã hội; đồng thời tổ chức vận động người lao động tham gia học văn hóa, tay nghề và năng lực.
- Công đoàn cần tạo cho doanh nghiệp sự tin cậy, đồng thời doanh nghiệp hỗ trợ hoạt động của công đoàn. Hoạt động của công đoàn phải đảm bảo đem lại lợi ích cho người lao động và doanh nghiệp.
- Tăng cường xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh. Xây dựng công đoàn vững mạnh cần tiến hành đồng bộ nhiều biện pháp từ thấp đến cao theo chiều sâu, tránh làm hình thức, cần kiện toàn các công đoàn cơ sở yếu kém, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn cơ sở nhằm nâng cao năng lực, trình độ và hướng dẫn cán bộ công đoàn biết cách hoạt động.
- Đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động của công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp theo hướng tập trung vào việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động, giải quyết tranh chấp lao động, giáo dục ý thức pháp luật, ý thức làm chủ đất nước, kỷ luật lao động, giác ngộ về giai cấp công nhân, tinh thần đoàn kết thống nhất, thực hiện nghĩa vụ công dân. Phát động phong trào quần chúng đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, chống vi phạm pháp luật lao động, vi phạm các quyền của công đoàn.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Bộ luật lao động năm 1994 (được sửa đổi, bổ sung năm 2002).

Điều lệ Công đoàn Việt Nam năm 2003.

Luật Công đoàn năm 1990.

Thông tri số 02/2004/TTR-TLĐ ngày 22-3-2004 của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam.